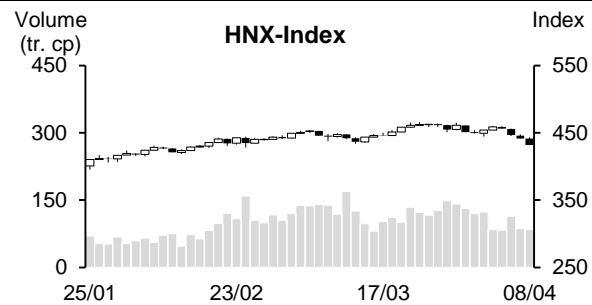
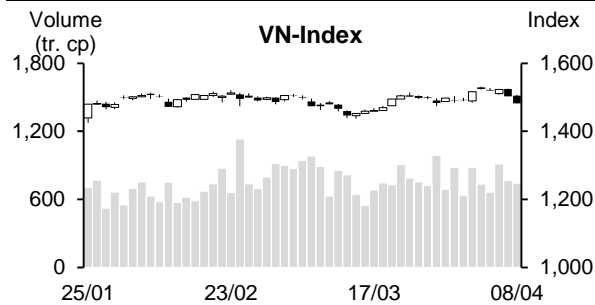


Ngày	Thứ 2 04/04	Thứ 3 05/04	Thứ 4 06/04	Thứ 5 07/04	Thứ 6 08/04	Trung bình
VN-Index	1,524.70	1,520.03	1,522.90	1,502.35	1,482.00	1,510.40
Thay đổi +/-	8.19	-4.73	2.89	-20.56	-20.28	-6.90
Thay đổi %	0.54%	-0.31%	0.19%	-1.35%	-1.35%	-0.46%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	734.59	663.11	912.70	763.66	741.10	763.03
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	25,321.55	20,568.94	28,707.58	25,313.89	22,476.86	24,477.76
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-2.32	-275.19	113.35	-532.47	-310.38	-201.40
VN30	1,548.04	1,539.20	1,557.11	1,541.96	1,524.31	1,542.12
Thay đổi +/-	5.55	-8.82	17.86	-15.10	-17.58	-3.62
Thay đổi %	0.36%	-0.57%	1.16%	-0.97%	-1.14%	-0.23%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	160.18	125.17	203.57	198.97	156.34	168.85
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	7,897.25	6,116.75	10,238.06	9,163.88	7,686.07	8,220.40
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	5.49	-150.34	231.67	-264.08	-166.52	-68.76
HNX-Index	458.69	456.10	446.83	441.61	432.02	447.05
Thay đổi +/-	4.59	-2.59	-9.27	-5.22	-9.59	-4.42
Thay đổi %	1.01%	-0.56%	-2.03%	-1.17%	-2.17%	-0.99%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	84.25	82.99	114.34	86.47	84.53	90.52
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	2,684.59	2,586.55	3,661.91	2,801.78	2,666.61	2,880.29
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-1.41	-17.64	-27.20	-9.26	-2.29	-11.56



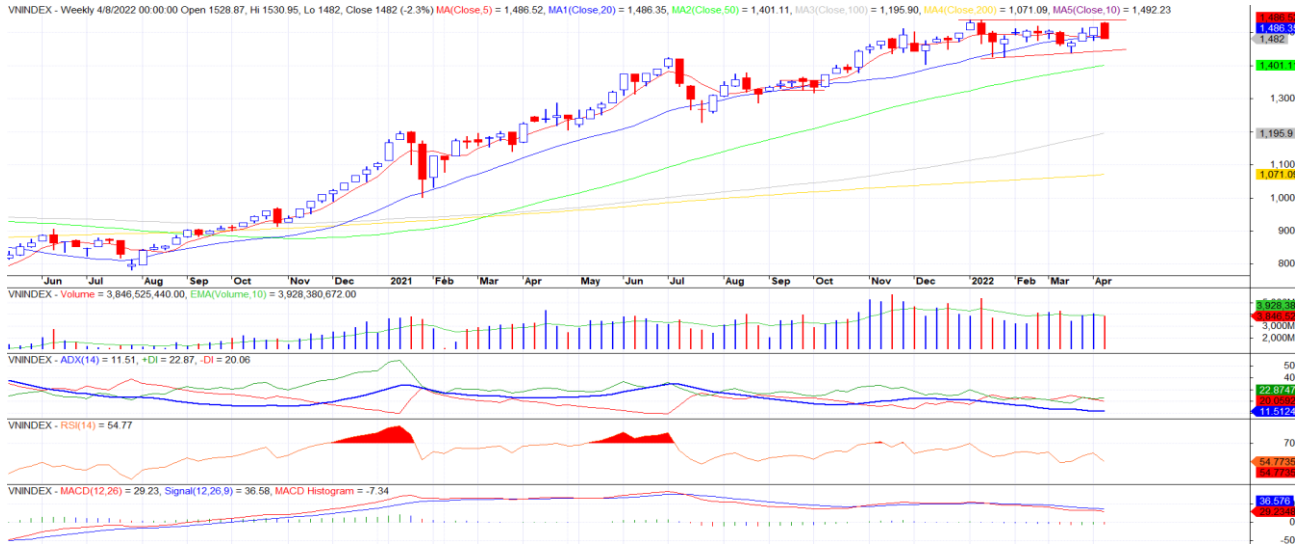
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần giảm điểm trở lại khá mạnh và chấm dứt chuỗi 3 tuần tăng liên tiếp khi các nhà đầu tư có động thái tháo chạy trước những thông tin tiêu cực cũng như tin đồn xuất hiện xung quanh việc thanh tra hoạt động phát hành trái phiếu hay vi phạm của lãnh đạo doanh nghiệp. Đà giảm của các chỉ số đến chủ yếu vào 2 phiên giao dịch cuối tuần với những phiên giảm sâu cùng với sắc đỏ áp đảo ở hầu hết các nhóm ngành. Trong đó, nhóm cổ phiếu đầu cơ có diễn biến tiêu cực nhất. Ngoài ra, áp lực chốt lời quanh vùng đỉnh lịch sử cũng khiến một trụ cột trong nhóm VN30 điều chỉnh trở lại. Với việc thanh khoản sụt giảm trong phiên ngày cuối tuần, áp lực bán đang có dấu hiệu suy yếu. Tuy nhiên, cơ hội để các chỉ số sớm phục hồi trở lại cũng không thực sự chắc chắn khi thị trường hiện đang không có nhiều thông tin tích cực hỗ trợ.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

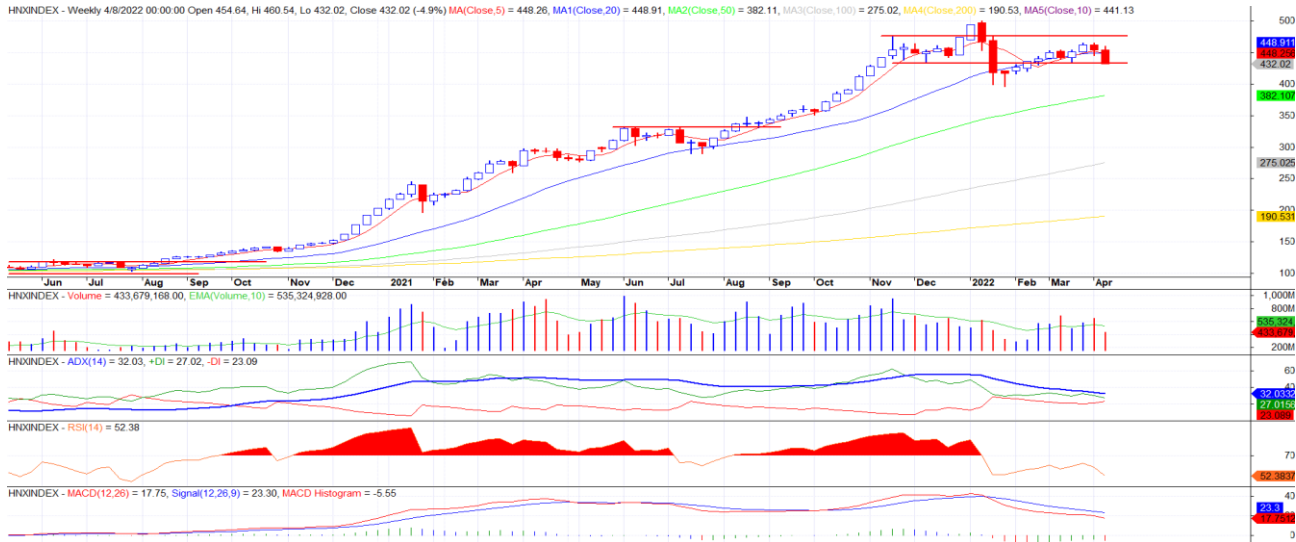
Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần giảm điểm khá mạnh trở lại, nền tuần đóng cửa thủng MA5 và MA20 cho tín hiệu không được tích cực. Trên đồ thị ngày, chỉ số đã bất ngờ có hai phiên giảm mạnh vào cuối tuần phủ nhận nền break trước đó. Tín hiệu này không tốt nhưng với việc chỉ số vẫn còn giữ được vùng hỗ trợ 1480-1490 cùng tín hiệu áp lực bán không quá mạnh và nhiều cổ phiếu đang rơi vào trạng thái quá bán ngắn hạn, chúng tôi kỳ vọng chỉ số sẽ sớm có tín hiệu hồi phục trở lại trong đầu tuần này. Nếu tín hiệu hồi phục tích cực, chỉ số sẽ có cơ hội quay lại xu hướng tăng và hướng đến vượt đỉnh thời đại; trường hợp nếu tín hiệu hồi phục yếu thì chỉ số sẽ chịu rủi ro bước vào xu hướng giảm trở lại và có thể lùi về vùng đáy cũ 1420-1440.

VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index tiếp tục có tuần giảm điểm, nền tuần giảm mạnh hơn tuần trước và đóng cửa dưới các đường MA5 và MA20. Trên đồ thị ngày, chỉ số cũng phát đi tín hiệu tiêu cực khi các phiên giảm điểm đã bẻ gãy các ngưỡng hỗ trợ như trendline, MA50 hay đáy gần nhất. Tuy vậy, điều khiến chúng tôi vẫn còn kỳ vọng đến từ khối lượng khi chỉ báo này chỉ ở mức thấp, đồng thời chỉ số cũng đang có tín hiệu quá bán ngắn hạn nên khả năng cũng sẽ có hồi phục trở lại. Nếu tín hiệu hồi phục tích cực thì chỉ số sẽ có cơ hội tăng về lại đỉnh cũ 460-465, nếu không thì khả năng sẽ giảm về lại đáy cũ quanh 400.

HNX-Index



Nhìn chung, tín hiệu kỹ thuật bất ngờ chuyển biến tiêu cực trong tuần qua, kỳ vọng tín hiệu hồi phục trở lại sẽ tích cực để duy trì khả năng quay lại xu hướng tăng, nếu không sẽ chịu rủi ro quay lại xu hướng giảm ngắn hạn. Nhà đầu tư có thể cân nhắc giữ tỷ trọng và quan sát tín hiệu hồi phục để có quyết định tăng/giảm tỷ trọng cho phù hợp. Trường hợp nếu rơi vào kịch bản tích cực thì ưu tiên cơ cấu sang các mã còn giữ được xu hướng tăng và kỳ vọng KQKD Q1 tốt nằm trong các nhóm Bán lẻ, Dệt may, Thủy sản, Công nghệ, Bảo hiểm, VN30.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
GEX	34,050	-13.36%	148,509,800
FLC	9,720	-10.41%	141,583,500
VPB	38,800	0.52%	136,925,300
ROS	5,660	-18.21%	112,632,200
VND	35,100	10.73%	105,246,000

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
IDC	64,900	-19.48%	42,276,585
KLF	5,300	-3.64%	33,851,617
SHS	38,400	-7.02%	30,852,371
PVS	33,500	-0.30%	25,661,396
HUT	33,500	-6.42%	20,941,354

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
GEX	34,050	-13.36%	5,632.5
VPB	38,800	0.52%	5,419.0
HPG	46,400	1.53%	3,842.4
VND	35,100	10.73%	3,676.9
DIG	83,600	-14.17%	3,289.3

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
IDC	64,900	-19.48%	3,149.0
SHS	38,400	-7.02%	1,283.5
CEO	59,600	-10.91%	1,244.6
PVS	33,500	-0.30%	881.2
HUT	33,500	-6.42%	716.1

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

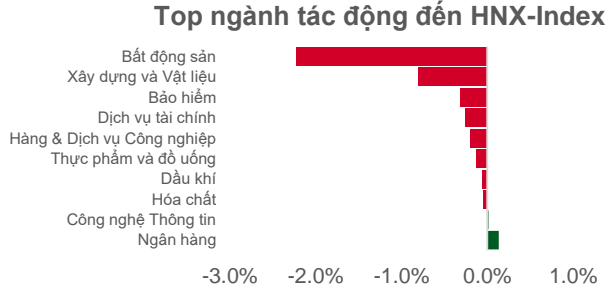
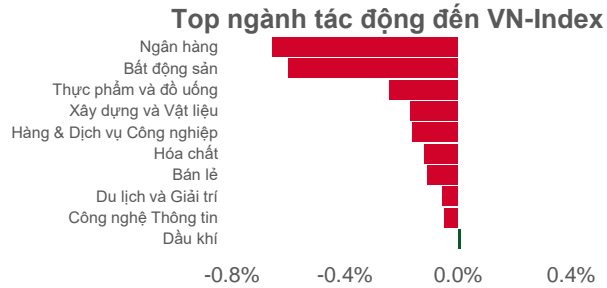
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
NVL	85,400	3.39%	0.09%
VND	35,100	10.73%	0.07%
HPG	46,400	1.53%	0.05%
MSN	148,500	1.37%	0.04%
BCM	74,000	2.07%	0.03%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
KSF	110,000	2.71%	0.17%
NVB	39,200	3.16%	0.13%
MBS	36,500	4.29%	0.08%
POT	30,300	59.47%	0.04%
BCC	24,300	3.85%	0.02%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

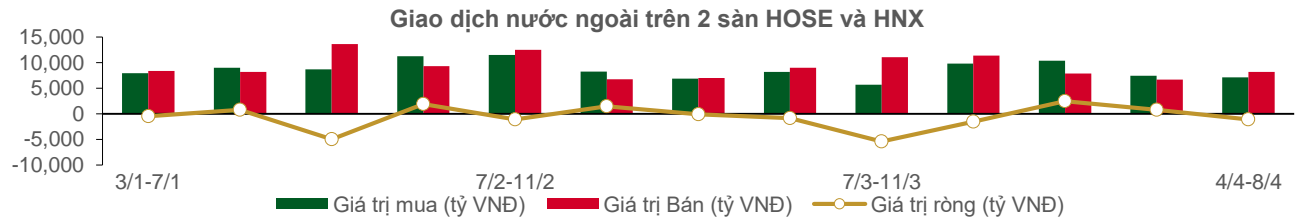
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
BID	41,900	-5.52%	-0.21%
VNM	77,300	-5.39%	-0.15%
DIG	83,600	-14.17%	-0.11%
SHB	20,000	-9.50%	-0.09%
TCB	48,850	-2.88%	-0.08%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
IDC	64,900	-19.48%	-0.93%
THD	160,100	-5.71%	-0.67%
CEO	59,600	-10.91%	-0.37%
L14	302,600	-12.77%	-0.24%
SHS	38,400	-7.02%	-0.19%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	144.28	7,103.37	195.62	8,110.35	(51.34)	(1,007.01)
HNX	1.59	54.89	3.15	112.70	(1.56)	(57.80)
Tổng 2 sàn	145.87	7,158.26	198.78	8,223.05	(52.91)	(1,064.81)



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
NVL	85,400	1,566,700	135.46
FUEVFVND	30,690	4,034,600	125.55
MSN	148,500	788,900	119.66
VNM	77,300	1,412,500	117.50
DXG	40,000	2,364,900	102.57

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
IDC	64,900	168,000	12.14
PVI	54,500	51,600	2.91
SHS	38,400	41,203	1.78
BAX	81,000	15,700	1.28
TA9	16,300	71,800	1.16

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VHM	75,100	(3,864,700)	(291.55)
HPG	46,400	(4,806,400)	(223.22)
E1VFN30	25,880	(5,414,400)	(140.88)
VIC	81,700	(1,541,324)	(124.12)
PVD	31,100	(3,332,700)	(110.14)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
NVB	39,200	(593,396)	(23.64)
PVS	33,500	(341,400)	(11.84)
VCS	114,500	(72,200)	(8.50)
BVS	36,400	(214,700)	(8.20)
CAN	59,000	(172,470)	(7.94)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2,
364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân
Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912